

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **349/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-7-2022

V/v: “*Ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng L**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu T

Bà Nguyễn Thị R

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đắc H - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị M** - Kiểm sát viên.

Trong ngày **29** tháng **7** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 100/2022/TLST–HNGĐ ngày 14/3/2022 về “*Ly hôn, nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐHPT-ST ngày 24/06/2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Anh **Nguyễn Viết Đ**, sinh năm 1973.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn A, xóm B, xã C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn**: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn A, xóm B, xã C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Anh Nguyễn Viết Đ có mặt; chị Trần Thị H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - Anh Nguyễn Viết Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh **Nguyễn Viết Đ** kết hôn với chị **Trần Thị H** năm 2006 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Chương Mỹ ngày 08/8/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn A, xóm B, xã C, huyện Chương Mỹ.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, sau đó giữa vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên mâu

thuần với nhau. Anh Đ và chị H đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh nhận thấy không còn tình cảm với chị H và nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ giải quyết cho anh được ly hôn với chị H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 01/3/2000 (*đã trưởng thành đủ 18 tuổi và xây dựng gia đình*) và cháu Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 17/4/2008. Hiện tại cháu Nguyễn Hoàng V đang ở cùng chị H, sức khỏe của cháu đều bình thường. Ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng V. Nếu được nuôi con chung là cháu V, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn – Chị Trần Thị H vắng mặt. Tại bản tự khai và lời trình bày trong quá trình hòa giải tại Tòa án, chị Trần Thị H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị thừa nhận thời điểm kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, nơi vợ chồng chung sống sau khi kết hôn như anh Nguyễn Viết Đ trình bày.

Theo chị, quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Đ chơi bời không quan tâm đến gia đình, vợ con và thời gian gần đây anh Đ còn có mối quan hệ với người phụ nữ khác, chị đã khuyên anh Đ nhiều lần nhưng anh Đ không thay đổi. Nay anh Đ xin ly hôn với chị, bản thân chị nhận thấy tình vẫn còn tình cảm với anh Đ và muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau chăm sóc con chung nên chị không đồng ý ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị thừa nhận chị và anh Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 01/3/2000 và cháu Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 17/4/2008. Hiện tại cháu Nguyễn Hoàng V đang ở cùng với chị. Chị không đồng ý ly hôn với anh Đ, nhưng nếu vợ chồng không thể đoàn tụ mà phải ly hôn thì chị đồng ý để anh Đ nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng V và chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày nguyện vọng của con chung: Cháu Nguyễn Hoàng V có nguyện vọng không muốn bố mẹ ly hôn, cháu muốn được ở cùng với cả bố và mẹ.

Tại phiên tòa:

+ Anh Nguyễn Viết Đ giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với chị Trần Thị H và giữ nguyên quan được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng V. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố Tụng Dân sự; Các đương sự: Anh Nguyễn Viết Đ chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án. Chị Trần Thị H chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Viết Đ và cho anh Nguyễn Viết Đ được ly hôn chị Trần Thị H; *về con chung:* Giao cháu Nguyễn Hoàng V cho anh Đ trực tiếp nuôi

đưỡng; *về cấp dưỡng tiền nuôi con chung*: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con; *về tài sản chung, công nợ, công sức*: Không xem xét; *về án phí*: Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.2] Chị Trần Thị H có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại: thôn A, xóm B, xã C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[1.2] Về sự vắng mặt của chị Trần Thị H: Chị Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, chị H đã có ý kiến trình bày quan điểm trong quá trình hòa giải. Đây là phiên tòa lần thứ hai chị H vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Trần Thị H kết hôn năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là Thành phố Hà Nội nên hôn nhân giữa anh Đ và chị H là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, anh Đ cho rằng giữa vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên mâu thuẫn và vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị H thừa nhận trong thời gian chung sống, giữa chị H và anh Đ có mâu thuẫn nhưng nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do phía anh Đ chơi bời, không quan tâm đến gia đình nhưng chị đến nay chị nhận thấy vẫn còn tình cảm với anh Đ và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Xét thấy: Tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (*anh Đ và chị H*). Anh Đ và chị H đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Trong thời gian ly thân, cả hai đều không có giải pháp cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay anh Đ cương quyết xin ly hôn với chị H nên cần xác định mâu thuẫn giữa anh Đ và chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Đ và cho anh Đ được ly hôn chị H để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] *Về con chung*: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 01/3/2000 và cháu Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 17/4/2008. Cháu Mỹ Linh đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không xem xét. Đối với cháu Nguyễn Hoàng V, ly hôn anh Đ có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung, chị H không đồng ý ly hôn, nhưng nếu phải ly hôn chị H đồng ý dành quyền nuôi dưỡng cháu V cho anh Đ nên cần giao cháu Nguyễn Hoàng V cho anh Đ trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của anh Đ và không trái quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] *Về tài sản chung, công sức, công nợ chung*: Không xem xét.

[2.5] *Về án phí*: Anh Nguyễn Viết Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Viết Đ và cho anh Nguyễn Viết Đ được ly hôn với chị Trần Thị H.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 01/3/2000 và cháu Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 17/4/2008.

Cháu Nguyễn Thị Mỹ L đã trưởng thành nên không xem xét.

Giao cháu Nguyễn Hoàng V cho anh Nguyễn Viết Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng V đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.1] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị H cho đến khi các bên có yêu cầu.

[3]. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Viết Đ phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Anh Nguyễn Viết Đ đã nộp **300.000** đồng (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0075736 ngày 11 tháng 3 năm 2022*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[5]. Về quyền kháng cáo:

+ Anh Nguyễn Viết Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Chị Trần Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ,
- CC.THA DS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã C (Số 22/2006);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng L

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

